

Số: 181 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM HÀ NỘI

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Lương thực-Thực phẩm Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 20 tháng 4 năm 2021.

Tham dự Đại hội có mặt 52 cổ đông triệu tập họp với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là 2.651.420 cổ phần chiếm 99% tổng số cổ phần triệu tập và chiếm 88% vốn điều lệ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số nội dung chủ yếu như sau :

A. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Tổng doanh thu, thu nhập : 732.221 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 1.611 triệu đồng
- Phải nộp ngân sách nhà nước : 22.039 triệu đồng
- Thu nhập bình quân : 6.6 triệu đồng/ng/tháng
- Tỷ lệ trả cổ tức : 4 %

B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Tổng doanh thu, thu nhập : 650.000 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 2.000 triệu đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến : 4,5%
- Nộp ngân sách, thu nhập bình quân theo quy định.

Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021 để các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế nhưng vẫn đảm bảo lợi ích cho Công ty, nhà đầu tư và cổ đông là bảo toàn vốn và đảm bảo mức cổ tức dự kiến theo kế hoạch.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.



Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận; trích lập các quỹ và cổ tức năm 2020 như sau:

- Tài sản ngắn hạn	:	105.829.928.531	đồng
- Tài sản dài hạn	:	85.848.566.663	đồng
- Nợ phải trả	:	143.143.303.362	đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	48.535.191.832	đồng
- Tổng doanh thu đã trừ nội bộ	:	737.225.295.223	đồng
- Tổng chi phí đã trừ nội bộ	:	724.645.659.661	đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2020	:	12.579.635.562	đồng
- Thuế TNDN phải nộp	:	10.967.761.018	đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020	:	1.611.874.544	đồng
- Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm chuyển sang năm sau	:	10.377.661	đồng
- Lợi nhuận còn lại được phân phối	:	1.601.496.883	đồng
Trong đó			
+ Quỹ đầu tư phát triển	:	161.272.350	đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	:	160.149.688	đồng
+ Chia cổ tức (tỷ lệ 4% vốn điều lệ)	:	1.200.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành Cty	:	80.074.845	đồng

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát:

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.

Điều 5. Phê duyệt danh sách và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt danh sách và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.

Điều 6. Thông qua Quyết toán kinh phí hoạt động, Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và Quỹ thù lao của HĐQT, BKS công ty năm 2021:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua:

I. Quyết toán kinh phí hoạt động, Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2020

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Chức vụ	Số lượng (người)	Số tiền thù lao/năm		Ghi chú
			Số kế hoạch	Số thực hiện	
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	05	192.000	190.800	
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	36.000	36.000	

STT	Chức vụ	Số lượng (người)	Số tiền thù lao/năm		Ghi chú
			Số kế hoạch	Số thực hiện	
3	Thư ký HĐQT kiêm nhiệm	01	18.000	18.000	
4	Thành viên giúp việc HĐQT kiêm nhiệm	03	28.800	19.200	
	Cộng		274.800	264.000	

II. Quỹ thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021:

1. Căn cứ để xác định mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021:

1.1 Số lượng Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

1.2. Định hướng, chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Đề xuất mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2021:

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 theo mức đã thực hiện của năm 2020 như sau:

• Đối với thành viên HĐQT, bộ phận giúp việc HĐQT và thành viên BKS hoạt động kiêm nhiệm không chuyên trách được hưởng mức thù lao sau:

- + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 4.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên HĐQT không chuyên trách : 3.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên BKS không chuyên trách : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thư ký HĐQT hoạt động kiêm nhiệm : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên giúp việc HĐQT : 800.000 đ/ng/tháng

• Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách hoạt động thường xuyên tại công ty thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.

Điều 7. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh vào đăng ký kinh doanh của Công ty.

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
2	Bán mô tô, xe máy	4541
3	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
4	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
5	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
6	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh)	4773
7	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện, internet	4791
8	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
9	Giáo dục văn hóa, nghệ thuật	8552
10	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty để phù hợp với Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định hiện hành.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ký quyết định ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

- Ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty ký quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là 100 % ; không tán thành là 0 % và không có ý kiến khác là 0 %.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc cần thiết để triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Điều 10. Nghị quyết này đã được đọc lại và được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần XNK Lương thực-Thực phẩm Hà Nội thông qua vào hồi 11^h00 ngày 20 tháng 4 năm 2021 với 100 % số phiếu biểu quyết tán thành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2021.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa đại hội






Bà Trịnh Ngọc Anh

Ông Nguyễn Ngọc Tú

Ông Trần Hữu Hạnh